

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp vật tư y tế tiêu hao theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2024 (bổ sung);
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm;
3. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh;
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: Tối thiểu 12 tháng;
7. Yêu cầu về giá chào: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu;
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 16... giờ 00, ngày 16.../08/2024;
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị (Tổ vật tư y tế tiêu hao), Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Người liên hệ: Nguyễn Thị Kim Loan Số điện thoại: 028.3952.5243

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có);

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J22-249-nnthuy) (02).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ



Nguyễn Hữu Thịnh



PHỤ LỤC: PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm công văn số 37.12.../BVĐHYD - VTTB ngày 06...tháng 8...năm 2024)

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ kết nối máy thẩm phân phúc mạc tự động người lớn	Bộ kết nối máy thẩm phân phúc mạc tự động người lớn - Chất liệu: Polyvinyl Chloride, HDPE, ABS, LDPE, PES và Acrylic - Đường kính trong $4.0 \pm 0.5\text{mm}$, đường kính ngoài 5.5 - 6.0mm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	7.000
2	Nắp đóng bộ chuyển tiếp dùng trong lọc màng bụng	Nắp đóng bộ chuyển tiếp dùng trong lọc màng bụng sử dụng để bảo vệ đầu khóa nối của bộ chuyển tiếp - Chất liệu bằng nhựa chứa povidon-iod - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	16.000
3	Túi chứa dịch xả tối thiểu 15 lít	Túi đựng dịch xả dùng trong lọc máu - Chất liệu bằng Polyvinylclorua (PVC) - Thể tích tối thiểu 15 lít - Tương thích với máy Homchoice của Bệnh viện - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	1.400
4	Quả lọc tách huyết tương và bộ dây dẫn, loại diện tích màng lọc 0.35 m ²	Quả lọc tách huyết tương và bộ dây dẫn - Chất liệu màng lọc dạng sợi rỗng Polypropylene - Diện tích bề mặt màng lọc 0.35m ² - Thể tích máu trong sợi lọc 41 ml $\pm 10\%$ - Thể tích máu khoảng 125 $\pm 1\text{ml}$ - Đường kính trong của sợi lọc (khí ướt) 330 μm , độ dày thành sợi lọc 150 μm - Thể tích máu của cả bộ quả lọc: 127 ml $\pm 10\%$ - Tốc độ máu tối thiểu: 100 ml/phút - Tốc độ máu tối đa: 400 ml/phút - Tương thích máy Prismaflex của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) và tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	250
5	Bộ kit tách huyết tương giàu tiểu cầu tự thân, dùng điều trị người bệnh thoái hóa khớp	Bộ kit tách huyết tương giàu tiểu cầu tự thân, dùng điều trị cho người bệnh thoái hóa khớp - Chất liệu: bằng nhựa trong, không latex - Có 3 khoang khép kín, hình trụ thẳng, có ≥ 02 chốt khóa, có nắp đậy cửa bơm máu, có vạch đo thể tích chứa huyết tương giàu tiểu cầu - Thể tích tối thiểu của khoang chứa 30ml - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Bộ	400
6	Ống mở khí quản có cánh điều chỉnh, có bóng	Ống mở khí quản có cánh điều chỉnh - Chất liệu: PVC, phủ silicone, không chứa DEHP, không chứa latex - Kích cỡ: số 5; 6; 7; 8; 9 - Có đường cân quang tia X dọc theo chiều dài ống - Co nối tiêu chuẩn 15 cm - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	10



[Handwritten signature]

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7	Phin lọc sử dụng đo khí áp mũi, dạng ô-liu	Phin lọc sử dụng đo khí áp mũi (đo sức cản của mũi), dạng ô-liu - Màng lọc lớn kích thước khoảng 36 - 37 mm - Màng lọc nhỏ kích thước khoảng 9 - 10 mm - Tương thích với máy Atmos tại bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu)	Cái	1.400
8	Catheter động mạch, tĩnh mạch dưới đòn trẻ sơ sinh	Catheter động mạch, tĩnh mạch dưới đòn trẻ sơ sinh dùng đo huyết áp động mạch, truyền dịch, truyền thuốc - Chất liệu bằng polyurethane - Gồm 1 catheter đường kính 2Fr, chiều dài 4cm, 6cm, 8cm; 1 kim dẫn đường cỡ 22G, chiều dài 42 ± 1mm; 1 guidewire 23 ± 1cm, đường kính 0.45 - 0.47mm - Tốc độ truyền dịch 17 ml/phút - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	38
9	Băng đệm mềm	Băng đệm mềm được sử dụng làm băng đệm dưới băng ép trong điều trị phù bạch mạch hay suy tĩnh mạch để làm tăng hiệu quả điều trị - Thành phần: 100% polyurethane - Đặc tính: co giãn đa chiều - Kích thước: 10cm x 2m x 0.2cm (±10%) - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	15
10	Băng ép sức căng ngắn, 6cm x 5m (±10%)	Băng ép sức căng ngắn được sử dụng để băng ép tạo áp lực ổn định trong hỗ trợ điều trị phù bạch mạch, suy tĩnh mạch - Thành phần: cotton, không latex. Mép băng được gia cố bằng polyamide/ polyurethane - Co giãn theo chiều dọc tối đa 90% - Kích cỡ: 6cm x 5m (±10%) - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cuộn	5
11	Băng ép sức căng ngắn, 8cm x 5m (±10%)	Băng ép sức căng ngắn được sử dụng để băng ép tạo áp lực ổn định trong hỗ trợ điều trị phù bạch mạch, suy tĩnh mạch - Thành phần: cotton, không latex. Mép băng được gia cố bằng polyamide/ polyurethane - Co giãn theo chiều dọc tối đa 90% - Kích cỡ: 8cm x 5m (±10%) - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cuộn	5
12	Băng giữ dạng ống, cỡ 6.5cm x 5m (±10%)	Băng giữ dạng ống sử dụng cố định băng gạc; bảo vệ da khi sử dụng với băng ép, băng bó bột hay đang trị liệu bằng thuốc mỡ - Thành phần: (67 - 70)% Cotton, (30 - 33)% Viscose - Cấu tạo: có thể giãn theo chiều ngang, không có mối nối, không nhăn, thông thoáng - Kích thước: 6.5cm x 5m (±10%) - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cuộn	5

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
13	Ống thông tiểu 2 nhánh, 100% silicone, cỡ 6→10Fr	Ống thông tiểu 2 nhánh - Chất liệu ống 100% silicone, bóng cố định tròn đều - Kích cỡ: 6Fr, 8Fr, 10Fr; dung tích bóng 1 - 3ml - Đường kính trong nằm trong khoảng: 1 - 2.2mm - Chiều dài ống 340 mm - Đặc điểm: có dây dẫn đường, đầu ống cân quang, thời gian đặt ống 30 ngày, van bơm/xả bằng nhựa ABS, phân biệt kích cỡ theo mã màu - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	250
14	Chỉ khâu không tiêu, tổng hợp, dài 40 cm, 2 kim, 1/2 C, dài 48 mm	Chỉ khâu hở eo cổ tử cung - Chỉ bằng Polyester, dài ≥ 30 cm, phủ Polybutylate, dày khoảng 4 - 5 mm. - 2 kim, thân kim tròn, đầu kim tròn, thuận nhọn, bằng thép không gỉ, dài 48 mm, 1/2 C - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn CE (tiêu chuẩn Châu Âu)	tép	120
15	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ, áp lực 900 - 950 mbar, 400 - 450 ml	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ - Bộ dẫn lưu bao gồm: * Bình chứa: chất liệu polyetylen * Ống dẫn lưu, ống nối, nắp bình: + Chất liệu PVC + Chiều dài: - Ống dẫn lưu dài khoảng 800 - 820 mm - Ống nối dài khoảng 100 - 125 cm * Trocar: bằng thép không gỉ - Dung tích khoảng 400 - 450 ml - Áp lực khoảng 900 - 950 mbar - Có van chống trào ngược, ngăn tình trạng nhiễm trùng ngược - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	bộ	200
16	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ áp lực âm, 700 - 750 ml	Bộ đặt dẫn lưu vết mổ áp lực âm - Bộ dẫn lưu bao gồm: * Bình hút và khóa kẹp: chất liệu Polyethylene * Ống dẫn, túi chứa dịch và co nối chữ Y: chất liệu Polyvinyl Chloride - Dung tích khoảng 700 - 750 ml - Kích thước: + Dây dẫn dài khoảng 600 - 650 mm + Đường kính trong khoảng 2.0 - 3.0 mm + Đường kính ngoài khoảng 4.0 - 6.0 mm - Dạng lò xo nén - Có 2 van một chiều ngăn trào ngược - Có nắp xả cuối túi - Phụ kiện gồm 1 trocar kim loại bằng thép không gỉ, có dây nối dài khoảng 140 - 150 mm, có kẹp khóa, dây treo bình - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	bộ	1.600

BỘ
BỆNH
LAI HỒ
P. HỒ
ĐƯỠNG

mo

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
17	Bộ mở dạ dày qua da bơm bóng loại thay thế	Bộ mở dạ dày qua da bơm bóng loại thay thế - Ống thay thế, đường kính ≥ 24 Fr - Chiều dài tối thiểu 220 mm - Dung tích bóng tối thiểu 10 ml - Có vạch đánh dấu trên ống, cách bóng tối thiểu 2 mm - Chất liệu silicon - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	cái	20
18	Ống dẫn lưu ổ bụng, 24, 26 Fr	Ống dẫn lưu ổ bụng - Chất liệu bằng silicon mềm - Kích thước 24, 26 Fr - Chiều dài khoảng 500 - 550 mm - Có thể uốn cong - Có sọc cản quang - Có 6 lỗ bên - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	1.200
19	Cannula mạch máu dùng trong tưới trực tiếp mô tạng	Cannula mạch máu dùng trong tưới trực tiếp mô tạng - Chất liệu PVC - Đầu ống khoảng 2.8 - 3 mm, dài khoảng 5 - 5.5 cm - Thân có chấn phóng xạ, đầu nổi vặn xoắn - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	40
20	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, dài ≥ 90 mm, kim 29G, dài 60 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ - Chất liệu chỉ: Polydioxanone, dài ≥ 90 mm, có nút xoắn giữ chỉ, có nắp đậy phần kim và chỉ, chỉ đơn xoắn dọc thân kim, thời gian tiêu tối thiểu 6 tháng - Thân kim bằng thép không gỉ, đốc kim bằng nhựa - Kim đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 60 mm, 29G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cây	3.000
21	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, dài ≥ 50 mm, kim 29G, dài 38 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ - Chất liệu chỉ: Polydioxanone, dài ≥ 50 mm, có nút xoắn giữ chỉ, có nắp đậy phần kim và chỉ, chỉ đơn xoắn dọc thân kim, thời gian tiêu tối thiểu 6 tháng - Thân kim bằng thép không gỉ, đốc kim bằng nhựa - Kim đầu nhọn, bằng thép không gỉ, dài 38 mm, 29G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cây	1.000
22	Mực dùng cho máy phun xăm các màu	Mực dùng cho máy phun xăm các màu - Không chứa parabens - Thể tích ≥ 10 ml - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Lọ	50

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
23	Kim dùng trong phun xăm	Kim dùng trong phun xăm - 1 kim, kim được dập với những đường vân bên hông kim chạy song song ở thân kim, có khóa ở đáy kim - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	cái	90
24	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 6-0, dài ≥ 30 mm, kim 30G, dài 25 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 6-0, dài ≥ 30 mm - 1 kim, bằng thép không gỉ, dài 25 mm, 30G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	150
25	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 2, dài ≥ 170 mm, kim 18G, dài 100 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 2, dài ≥ 170 mm - 1 kim đầu tù, bằng thép không gỉ, dài 100 mm, 18G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	24
26	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 6-0, dài ≥ 90 mm, kim 23G, dài 60 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 6-0, dài ≥ 90 mm - 1 kim, đầu kim vát, bằng thép không gỉ, dài 60 mm, 23G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	20
27	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 2, dài ≥ 90 mm, kim 19G, dài 60 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 2, dài ≥ 90 mm - 2 kim, đầu kim vát, bằng thép không gỉ, dài 60 mm, 19G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	20
28	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 7-0, dài ≥ 30 mm, kim 30G, dài 25 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 7-0, dài ≥ 30 mm - 1 kim, đầu tù, bằng thép không gỉ, dài 25 mm, 30G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	20
29	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ, số 2, dài ≥ 400 mm, kim 19G, dài 100 mm	Chỉ khâu liền kim, dùng trong thẩm mỹ Chất liệu chỉ polydioxanone, số 2, dài ≥ 400 mm - 2 kim, bằng thép không gỉ, dài 100 mm, 19G - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	sợi	8

Woz

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
30	Bộ dây dẫn khí NO các cỡ	Bộ dây dẫn khí NO, các cỡ - Bộ dây bao gồm: * Ống nối giữa dây dẫn khí NO và dây máy thở đường kính từ 10 - 22 mm * Dây nối lấy mẫu phân tích có chiều dài: khoảng 1.5 - 2 m kèm khóa luer lock để cố định với máy NO * Có ống nối giữa dây cấp khí NO và bình làm ẩm của hệ thống máy thở * Có bộ lọc nước - Tương thích với máy cấp khí và theo dõi khí NO (NoxBoxi đang có tại BV) - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	bộ	10
31	Cannula động mạch ECMO dùng trong oxy hóa máu qua màng ngoài cơ thể, cỡ 15 → 23Fr	Cannula động mạch ECMO dùng trong oxy hóa máu qua màng ngoài cơ thể - Chất liệu: Polyurethane, thân cannula có vòng xoắn bằng thép không gỉ chống gập, có phủ chất chống đông máu - Có tối thiểu các cỡ 15Fr, 17Fr, 19Fr, 21Fr, 23Fr, chiều dài trong khoảng 15 - 25cm - Cổng kết nối 3/8" - Thời gian sử dụng lên tới 30 ngày Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	30
32	Cannula tĩnh mạch ECMO dùng trong oxy hóa máu qua màng ngoài cơ thể, cỡ 19 → 29Fr	Cannula tĩnh mạch ECMO dùng trong oxy hóa máu qua màng ngoài cơ thể - Chất liệu: Polyurethane, thân cannula có vòng xoắn bằng thép không gỉ chống gập, có phủ chất chống đông máu - Có tối thiểu các cỡ 19Fr, 21Fr, 23Fr, 25Fr, 29Fr, chiều dài trong khoảng 35 - 60cm - Cổng kết nối 3/8" - Thời gian sử dụng lên tới 30 ngày Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	50
33	Bộ thay máu hoàn hồi dùng cho máy XTRA Cellsaver	Bộ thay máu hoàn hồi bằng việc thu nhận và lọc rửa máu liên tục dựa trên kỹ thuật quay ly tâm sau đó truyền lại cho người bệnh. - Bình chứa máu: - Phủ lớp Polyurethane - Thể tích trong khoảng 3000 - 4000ml - Cổng kết nối: 1/4" x 3 cổng, 3/8" x 1 cổng - Bình chứa máu có khả năng xoay 360° quanh giá đỡ - Bầu bơm ly tâm: thể tích cỡ 125 ml, 175ml - Túi chứa dịch thải trong khoảng 8 - 10 lít - Tương thích với máy tách tế bào và truyền máu tự động XTRA Cell Saver của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Bộ	70

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
34	Bộ máy tạo nhịp 3 buồng, có khử rung, thể tích khoảng 35cm ³ , trọng lượng 81g	Bộ máy tạo nhịp 3 buồng, có khử rung. - Chất liệu: Titanium, Polyurethane, Silicone - Tương thích MRI toàn thân 3T không giới hạn thời gian chụp và chiều cao của bệnh nhân. - Kiểu dáng sinh lý - giảm áp lực lên da bệnh nhân. - Tính năng sốc thông minh giúp ngăn chặn sốc lầm. - Tự động đánh giá ngưỡng tạo nhịp tất cả các vec-tơ của thất trái. - Tính năng gợi ý thông số cài đặt tối ưu tái đồng tim giảm bớt các lập trình khoảng av và vv không phù hợp. - Theo dõi dịch phổi giúp đánh giá tình trạng suy tim ở bệnh nhân. - Cung cấp dữ liệu lâm sàng của bệnh nhân ≥ 14 tháng. - Có chức năng gợi ý các thông số giúp lập trình máy thích hợp cho bệnh nhân. - Biên độ kích thích tối đa $\geq 8V$. - Thể tích 35 cm³, trọng lượng 81g - Bao gồm: máy, dây dẫn, kim chọc Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Bộ	1

Handwritten signature



CÔNG TY.....
 Mã số thuế:
 Địa chỉ:
 Số điện thoại liên hệ:

Mẫu chào giá

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Theo Công văn mời chào giá số/BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ		HÀNG HÓA CHÀO GIÁ											
	TT trong danh mục mời chào giá	Tên danh mục mời chào giá	Tên thiết bị y tế/Tên vật tư thiết bị theo quyết định 5086/QĐ-BYT	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Đặc tính kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng có khả năng cung ứng	Đơn giá có VAT (VND)	Thành tiền có VAT (VND)	Ghi chú
														Hợp đồng trúng thầu số...ngày... tại Bệnh viện... , giá trúng thầu: ... (nếu có)

- Báo giá này có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

Ngày ... tháng năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 (Ký tên và đóng dấu)

